

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ

Số: 1592 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huế, ngày 20 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục tiểu học, Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục tiểu học, Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2523/TTr-SGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 04 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành (bao gồm 04 TTHC cấp tỉnh/cấp xã) trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và 08 TTHC bị bãi bỏ (bao gồm 04 TTHC cấp tỉnh và 04 TTHC cấp xã) trong lĩnh vực Giáo dục tiểu

học, Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo (*Đính kèm Phụ lục I và Phụ lục II*).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện cập nhật Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo đúng quy định; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC trước ngày 23/5/2026.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm: Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Thay thế TTHC số 02 Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về công bố danh mục TTHC mới ban hành trong lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Thay thế TTHC số 01 mục I Quyết định số 1038/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC mới ban hành và được thay thế trong lĩnh vực Giáo dục trung học thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo/UBND cấp huyện;

- Thay thế TTHC số 02 tại phụ lục I Quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung và được thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND cấp xã;

- Thay thế các TTHC số 05, 07 tại phụ lục I Quyết định số 2027/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công bố danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Thay thế các TTHC số 07, 09 tại phụ lục I và số 02 tại phụ lục II Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC, Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thùy Giang

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ VÀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

TT	Tên thủ tục hành chính (mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (đồng)	Cách thức và Địa điểm thực hiện	Tên VBQPPL quy định TTHC	Cơ quan thực hiện TTHC
1	Chuyển trường và tiếp nhận học sinh (2.002854)	- Chuyển trường trong cùng tỉnh, thành phố: 5 ngày làm việc. - Chuyển trường từ tỉnh, thành phố khác: 8 ngày làm việc.	Không	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã; cơ sở giáo dục hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Ủy ban nhân dân cấp xã; - Cơ sở giáo dục.
2	Tiếp nhận học sinh xin học lại (2.002857)	- Trong thời gian không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, hiệu trưởng nhà trường có ý kiến đồng ý về việc tiếp nhận học sinh; - Trường hợp xin học lại tại trường khác: thời hạn giải quyết thực hiện như đối với học sinh chuyển trường.	Không	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã; cơ sở giáo dục hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Ủy ban nhân dân cấp xã; - Cơ sở giáo dục.
3	Tiếp nhận học	8 ngày làm việc	Không	Cách thức: Nộp trực tiếp	Thông tư số 15/2026/TT-	- Sở Giáo

	sinh Việt Nam từ nước ngoài về nước (2.002855)			hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã; cơ sở giáo dục hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	dục và Đào tạo; - Ủy ban nhân dân cấp xã; - Cơ sở giáo dục.
4	Tiếp nhận học sinh người nước ngoài (2.002856)	8 ngày làm việc	Không	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã; cơ sở giáo dục hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	- Sở Giáo dục và Đào tạo; - Ủy ban nhân dân cấp xã; - Cơ sở giáo dục.

*** Ghi chú:**

- Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>);

- Thủ tục hành chính trên được thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi thành phố.

Phụ lục II

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC, GIÁO DỤC TRUNG HỌC
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, UBND CẤP XÃ VÀ CƠ SỞ GIÁO DỤC**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
1	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông. (2.002478)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	Giáo dục trung học	Sở Giáo dục và Đào tạo/Cơ sở giáo dục
2	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước (2.002479)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	Giáo dục trung học	Sở Giáo dục và Đào tạo/Cơ sở giáo dục
3	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài (2.002480)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	Giáo dục trung học	Sở Giáo dục và Đào tạo/Cơ sở giáo dục
4	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học (1.001088)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	Giáo dục trung học	Sở Giáo dục và Đào tạo/Cơ sở giáo dục.
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ			
5	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở. (2.002481)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	Giáo dục trung học	UBND cấp xã/Cơ sở giáo dục

STT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
6	Chuyên trường đối với học sinh tiểu học (1.005099)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	Giáo dục tiểu học	UBND cấp xã/Cơ sở giáo dục
7	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài (2.002483)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	Giáo dục trung học	UBND cấp xã/Cơ sở giáo dục
8	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước (2.002482)	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.	Giáo dục trung học	UBND cấp xã/Cơ sở giáo dục